TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 262/2026/QĐST-HNGĐ	*Tuyên Quang, ngày 03 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 3, Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 380/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 8 năm 2026, về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu:

- Chị **Giang Thị Th**, sinh năm 1988. Căn cước công dân số 00218xxxxxx cấp ngày 24/7/2023.

- Anh **Nguyễn Hữu Tr**, sinh năm 1982. Căn cước công dân số 0020xxxxxx cấp ngày 11/7/2022.

Cùng địa chỉ tại: Thôn C, xã Việt L, tỉnh Tuyên Quang.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, nhận định:

[1] Quan hệ hôn nhân giữa chị Giang Thị Th và anh Nguyễn Hữu Tr là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp, được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 17 của Ủy ban nhân dân xã Việt L, huyện V, tỉnh Hà Giang (nay là xã Việt L, tỉnh Tuyên Quang) đăng ký ngày 23/10/2020.

[2] Theo đơn yêu cầu ngày 11/8/2026 và tại Tòa án, chị Giang Thị Th và anh Nguyễn Hữu Tr giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn; Yêu cầu Tòa án công nhận sự thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng đối với cháu Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 12/9/2021; Về tài sản chung, công nợ chung anh Tr, chị Th thống nhất là không có; Thỏa thuận về lệ phí Tòa án.

[3] Tòa án đã tiến hành hòa giải để các đương sự đoàn tụ nhưng không thành, các đương sự vẫn giữ nguyên yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn, yêu cầu về con chung và cấp dưỡng, yêu cầu về tài sản và công nợ chung. Xét thấy: Chị Giang Thị Th và anh Nguyễn Hữu Tr đã thực sự tự nguyện ly hôn, tự nguyện thỏa thuận về con chung và cấp dưỡng, thống nhất về việc không có tài sản chung và công nợ chung, thỏa thuận được về lệ phí Tòa án. Tại Biên bản

ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2026, các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

[4] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Giang Thị Th và anh Nguyễn Hữu Tr thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Thỏa thuận, sau khi ly hôn giao cháu Nguyễn Quốc Kh, sinh ngày 12/9/2021 cho chị Giang Thị Th trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu Kh đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Hữu Tr không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con mà không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, anh Tr và chị Th có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con, thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung, công nợ chung: Không có.

2. Về lệ phí: Chị Giang Thị Th tự nguyện chịu 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* lệ phí ly hôn sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tạm ứng lệ phí chị Th đã nộp theo biên lai số 0000387 ngày 18/8/2026 tại Thi hành án dân sự tỉnh Tuyên Quang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND KV4;
- THADS tỉnh;
- TAND tỉnh;
- UBND xã Việt Lâm;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Văn Phúc